

# **ĐỀ CƯƠNG**

## **BÁO CÁO NGHIÊN CỨU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)**

### **I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN**

#### **1. Kết quả đạt được**

Nội dung đánh giá kết quả đạt được của Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12 có hiệu lực từ 01/01/2009 (đã được sửa đổi bổ sung tại các Luật số 31/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13) trong hơn 10 năm qua (2009 - 2021) so với mục tiêu, yêu cầu đặt ra khi xây dựng Luật (như: Cải cách chính sách thuế GTGT nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; tháo gỡ khó khăn, khuyến khích doanh nghiệp, cá nhân và tổ chức khác đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững; đảm bảo tính đồng bộ của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế, ổn định nguồn thu ngân sách nhà nước ...), bao gồm cả số liệu tổng quát thực tế.

#### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thi hành Luật và nguyên nhân (khách quan, chủ quan).

### **II. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ**

1. Nội dung đánh giá theo từng nhóm vấn đề như: đối tượng không chịu thuế GTGT; đối tượng chịu thuế GTGT theo từng mức thuế suất (10%, 5%, 0%); phương pháp tính thuế; giá tính thuế GTGT; khấu trừ thuế; hoàn thuế GTGT và nhóm các vấn đề khác.

2. Nội dung đánh giá cụ thể trong từng nhóm vấn đề:

- Quy định hiện hành tại Luật.
- Đánh giá tình hình thực hiện.
- Nêu rõ vướng mắc phát sinh (nếu có) và nguyên nhân (xuất phát từ quá trình thực hiện; từ thực tế phát sinh mới; tính phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;...); kinh nghiệm quốc tế trong việc xử lý vấn đề này.
- Đề xuất sửa đổi nội dung cụ thể tại Luật cũng như bổ sung nội dung mới cần quy định tại Luật.

- Đánh giá tác động của nội dung đề xuất sửa đổi đối với kinh tế xã hội, doanh nghiệp, người dân, ngân sách nhà nước (nếu có)

- Đánh giá tính cấp thiết của nội dung đề xuất sửa đổi

### **III. ĐỀ XUẤT**

Tổng hợp có bao nhiêu nội dung cấp thiết cần sửa đổi ngay trong năm 2022 theo hình thức Luật sửa đổi, bổ sung nhiều Luật; bao nhiêu nội dung chưa cấp thiết và sẽ sửa đổi khi sửa đổi Luật thuế GTGT tổng thể.

# **ĐỀ CƯƠNG**

## **BÁO CÁO NGHIÊN CỨU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT (TTĐB)**

### **I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN**

#### **1. Kết quả đạt được**

Nội dung đánh giá kết quả đạt được của Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12 có hiệu lực từ 01/4/2009 (đã được sửa đổi bổ sung tại các Luật số 70/2014/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13) trong hơn 10 năm qua (2009 - 2021) so với mục tiêu, yêu cầu đặt ra khi xây dựng Luật (như: Tháo gỡ khó khăn, khuyến khích doanh nghiệp, cá nhân và tổ chức khác đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững góp phần thực hiện quy định của Hiến pháp về Nhà nước phát triển, bảo vệ sức khỏe của nhân dân thông qua việc tăng thu đối với hàng hoá, dịch vụ có hại cho sức khỏe người dân; đảm bảo tính đồng bộ của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế, Tăng nguồn thu NSNN thông qua việc tăng thu đối với các hàng hóa, dịch vụ mà việc tiêu dùng tạo ra tác động bất lợi về kinh tế - xã hội; tạo nguồn thu đối với các hàng hóa, dịch vụ cao cấp để điều tiết trở lại phục vụ các nhu cầu chi phát triển kinh tế - xã hội của đất nước...), bao gồm cả số liệu tổng quát thực tế.

#### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thi hành Luật và nguyên nhân (khách quan, chủ quan).

### **II. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ**

1. Nội dung đánh giá theo từng nhóm vấn đề như: đối tượng chịu thuế TTĐB; đối tượng không chịu thuế TTĐB; thuế suất thuế TTĐB; giá tính thuế TTĐB; hoàn thuế, khấu trừ TTĐB và nhóm các vấn đề khác.

2. Nội dung đánh giá cụ thể trong từng nhóm vấn đề:

- Quy định hiện hành tại Luật.

- Đánh giá tình hình thực hiện.

- Nêu rõ vướng mắc phát sinh (nếu có) và nguyên nhân (xuất phát từ quá trình thực hiện; từ thực tế phát sinh mới; tính phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;...); kinh nghiệm quốc tế trong việc xử lý vấn đề này.

- Đề xuất sửa đổi nội dung cụ thể tại Luật cũng như bổ sung nội dung mới cần quy định tại Luật.

- Đánh giá tác động của nội dung đề xuất sửa đổi đối với kinh tế xã hội, doanh nghiệp, người dân, ngân sách nhà nước (nếu có)

- Đánh giá tính cấp thiết của nội dung đề xuất sửa đổi

### **III. ĐỀ XUẤT**

Tổng hợp có bao nhiêu nội dung cấp thiết cần sửa đổi ngay trong năm 2022 theo hình thức Luật sửa đổi, bổ sung nhiều Luật; bao nhiêu nội dung chưa cấp thiết và sẽ sửa đổi khi sửa đổi Luật thuế TTĐB tổng thể.



**ĐỀ CƯƠNG**  
**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT SỬA**  
**ĐỔI LUẬT THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)**

**I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN**

**1. Kết quả đạt được**

Nội dung đánh giá kết quả đạt được của Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 có hiệu lực từ 01/01/2009 (đã được sửa đổi bổ sung tại các Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13) trong hơn 10 năm qua (2009 - 2021) so với mục tiêu, yêu cầu đặt ra khi xây dựng Luật (như: tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi; tạo sự chuyển biến trong phân bổ nguồn lực, khuyến khích và thu hút đầu tư; đảm bảo nguồn thu NSNN...), bao gồm cả số liệu tổng quát thực tế.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thi hành Luật và nguyên nhân (khách quan, chủ quan).

**II. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ**

1. Nội dung đánh giá theo từng nhóm vấn đề: đối tượng nộp thuế; thu nhập chịu thuế; thu nhập được miễn thuế; cơ sở tính thuế và phương pháp xác định số thuế phải nộp; thuế suất; chính sách ưu đãi thuế và nhóm vấn đề khác.

2. Nội dung đánh giá cụ thể trong từng nhóm vấn đề:

- Quy định hiện hành tại Luật.

- Đánh giá tình hình thực hiện.

- Nêu rõ vướng mắc phát sinh (nếu có) và nguyên nhân (xuất phát từ quá trình thực hiện; từ thực tế phát sinh mới; tính phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;...); kinh nghiệm quốc tế trong việc xử lý vấn đề này.

- Đề xuất sửa đổi nội dung cụ thể tại Luật cũng như bổ sung nội dung mới cần quy định tại Luật.

- Đánh giá tác động của nội dung đề xuất sửa đổi đối với kinh tế xã hội, doanh nghiệp, người dân, ngân sách nhà nước (nếu có)

- Đánh giá tính cấp thiết của nội dung đề xuất sửa đổi

**III. ĐỀ XUẤT**

Tổng hợp có bao nhiêu nội dung cấp thiết cần sửa đổi ngay trong năm 2022 theo hình thức Luật sửa đổi, bổ sung nhiều Luật; bao nhiêu nội dung chưa cấp thiết và sẽ sửa đổi khi sửa đổi Luật thuế TNDN tổng thể.

(

(